

Số: 148/KHCM-THPT.LN

Lộc Ninh, ngày 30 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2022 – 2023

Căn cứ Công văn số 2525/SGDDĐT-GDTrH về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Căn cứ kế hoạch số 147/KH-THPTLN, ngày 30 tháng 9 năm 2022 về việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022 2023;

Căn cứ đặc điểm, tình hình về cơ sở vật chất, các trang thiết bị dạy học, đội ngũ giáo viên, tình hình học tập của học sinh, bộ phận chuyên môn trường THPT Lộc Ninh lập kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2022 - 2023 như sau:

A. BỐI CẢNH CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

I. Bối cảnh bên ngoài

1. Cơ hội

Năm học 2022 - 2023 tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 29 ngày 04/11/2013 của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Ngành giáo dục và đào tạo đang tích cực đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục sẽ là cơ hội thuận lợi cho nhà trường vận động và phát triển. Là năm học đầu tiên triển khai thực hiện thay sách giáo khoa lớp 10 đối với cấp THPT và tiếp tục tập huấn chương trình GDPT 2018 của Bộ GDĐT ở các cấp học.

Ngành Giáo dục và Đào tạo Bình Phước luôn phát triển không ngừng với truyền thống năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, tích cực đổi mới nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài phục vụ công cuộc CNH-HĐH đất nước đồng thời giúp tỉnh Bình Phước hội nhập và phát triển;

Được chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể ngoài nhà trường, Ban đại diện CMHS tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục.

2. Thách thức

Yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với chất lượng giáo dục của nhà trường đòi hỏi nhà trường phải tích cực đổi mới về mọi mặt và triển khai có hiệu quả Chương trình GDPT 2018.

Cơ chế về giáo dục vẫn còn tồn tại những khó khăn, bất cập, mức độ tự chủ chưa cao; chưa có cơ chế thu hút giáo viên giỏi, sinh viên giỏi, chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên còn thấp.

Các nguồn lực để thực hiện thành công Chương trình GDPT mới còn hạn chế khiến cho các hoạt động đổi mới toàn diện giáo dục chưa thực sự đạt được mục tiêu đề ra.

Tình hình phát triển kinh tế của địa phương gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ của nhà trường. Tình hình biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh có nhiều diễn biến bất thường, giá cả thị trường biến động thường xuyên và ngày càng lớn về biên độ đã tác động đến tư tưởng, tâm lý của một bộ phận không nhỏ giáo viên và học sinh.

Trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đòi hỏi CBQL, GV phải nỗ lực, phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Một bộ phận không nhỏ Cha mẹ học sinh và học sinh chưa nhận thức đầy đủ về Chương trình GDPT 2018. Học sinh lớp 9 chưa được tiếp cận Chương trình GDPT 2018 nên rất bối ngỡ khi chọn tổ hợp tại trường THPT. Đồng thời, cũng rất nhiều cha mẹ học sinh chưa thật sự quan tâm hoặc vì hoàn cảnh khó khăn chưa có điều kiện quan tâm việc học của con em, một số cha mẹ học sinh chưa biết dành thời gian, chưa có biện pháp giúp đỡ con em học tập có hiệu quả, còn phó mặc cho nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

Các tệ nạn xã hội có nguy cơ xâm nhập học đường gây nhiều khó khăn trong việc giáo dục đạo đức học sinh.

Tác động tiêu cực của cơ chế thị trường, làm ảnh hưởng tiêu cực đến nhận thức, hành động của một số học sinh.

II. Bối cảnh bên trong

1. Điểm mạnh của nhà trường

Trường có truyền thống trên 40 xây dựng và phát triển. Nhiều năm liền nhà trường là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. CĐCS, Đoàn trường và CTĐ nhiều năm liền được cấp trên xếp loại vững mạnh, được các cấp tặng nhiều Giấy khen, Bằng khen; nhiều cán bộ, giáo viên, nhân viên được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, chiến sĩ thi đua cấp tỉnh được Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND Tỉnh tặng Bằng khen...

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có 97 người (CBQL: 03, GV: 86, NV: 08). 100% CBQL, giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo; trong đó có 01 cán bộ quản lý và 14 giáo viên có trình độ thạc sĩ; 01 giáo viên đang học tiến sĩ

Đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực chuyên môn, năng lực quản lý tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, có nhiều giải pháp để xây dựng nhà trường phát triển. Đội ngũ giáo viên có nhiều giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, nhiệt tình, năng động, tâm huyết

với nghề, trong đó có 05 GV đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Nội bộ nhà trường đoàn kết, uy tín nhà trường được khẳng định và ngày càng có sức lan tỏa, tạo sự đồng thuận, tin tưởng của cha mẹ học sinh từ đó thu hút được nhiều nguồn lực xã hội tham gia đóng góp xây dựng nhà trường.

Nhiều cha mẹ học sinh rất quan tâm đến việc học của con em nên việc kết hợp giữa nhà trường và gia đình ngày càng chặt chẽ và có hiệu quả. Nhiều học sinh cố gắng khắc phục khó khăn, vươn lên trong học tập. Thương hiệu của nhà trường ngày càng được củng cố, chất lượng dạy học tăng đều hằng năm.

Năm học 2021 – 2022, trường có 40 lớp (khối 10: 14 lớp; khối 11: 13 lớp; khối 12: 13 lớp;) với tổng số 1376 học sinh.

Cơ sở vật chất nhà trường cơ bản phục vụ tốt công tác dạy học. Hoạt động dạy học được thực hiện có kỷ cương, nề nếp, 100% giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng tốt công nghệ thông tin vào dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Các tổ, nhóm chuyên môn đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, xây dựng chuyên đề dạy học. Các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm bước đầu tổ chức có hiệu quả.

2. Điểm yếu

Mặc dù có tổ chức thi tuyển nhưng chất lượng đầu vào vẫn còn khá thấp so với các trường lân cận (điểm chuẩn năm học 2022-2023 là 17.5 điểm), Do cả năm học trước học online nên một số học sinh ý thức học tập còn thấp, còn tỏ ra chây lười trước sự động viên, giáo dục và hướng dẫn của thầy cô. Ý thức về rèn luyện đạo đức, sửa đổi hành vi ở một số học sinh chưa ngoan, sự chuyển biến còn chậm. Vẫn còn học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình, xếp loại yếu về học lực.

Kinh phí hoạt động của nhà trường có giới hạn, sự tự nguyện đóng góp của các tổ chức, cá nhân cho sự phát triển chung của nhà trường còn hạn chế.

Việc quản lý đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá của Lãnh đạo trường tuy có được chú trọng nhưng đôi khi chưa được chặt chẽ. Chất lượng một số môn còn thấp. Các biện pháp phối hợp giáo dục giữa nhà trường và gia đình học sinh chưa đạt được hiệu quả cao nhất.

Một vài giáo viên mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng vẫn còn chậm đổi mới trong phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

III. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Tổ chức các hoạt động dạy học theo hướng phân hóa sâu.
- Căn cứ vào đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất và điều kiện cụ thể, ngoài nhóm

các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc nhà trường xây dựng 4 phương án tổ hợp môn và nhóm các chuyên đề học tập cho học sinh lớp 10 lựa chọn như sau:

- + TN1: Lựa chọn: Lý, Hoá , Sinh, Tin; Chuyên đề: Toán, Lý, Hoá.
 - + TN2: Lựa chọn: Hoá , Sinh, CN, Tin; Chuyên đề: Lý, Hoá, Sinh
 - + TN3: Lựa chọn: Lý, CN, Địa/ MT, Tin; Chuyên đề: Toán, Lý, Văn
 - + XH1: Lựa chọn: Địa, CN, GDKT&PL, Tin; Chuyên đề: Toán, Địa, Văn
 - + XH2: Lựa chọn: Địa, AN, MT, Tin; Chuyên đề: Toán, Địa, Văn
- Sau khi học sinh chọn, nhà trường xếp lớp và phân bổ số tiết như sau:
- + HK1

HỌC KÌ 1																	
ST T	LỚP	NHÓM	MÔN BẮT BUỘC								MÔN LỰA CHỌN- 2T/M/TUẦN				CĐ HỌC TẬP - 1T/M/TUẦN		
			Toán	Văn	Anh	Sử	GD TC	GD QP- AN	H Đ T N H N	GD ĐP	M1	M2	M3	M4	CĐ1	CĐ2	CĐ3
1	10A1	TN1.1	3	3	3	2	2	1	3	1	Lý	Hoá	Sinh	Tin	Toán	Lý	Hoá
2	10A2	TN1.2	3	3	3	2	2	1	3	1	Lý	Hoá	Sinh	Tin	Toán	Lý	Hoá
3	10A3	TN1.3	3	3	3	2	2	1	3	1	Lý	Hoá	Sinh	Tin	Toán	Lý	Hoá
4	10A4	TN2	3	3	3	2	2	1	3	1	Hoá	CN	Sinh	Tin	Toán	Hoá	Sinh
5	10A5	TN3.1	3	3	3	2	2	1	3	1	Lý	CN	MT	Tin	Toán	Lý	Văn
6	10A6	TN3.2	3	3	3	2	2	1	3	1	Lý	CN	Địa	Tin	Toán	Lý	Văn
7	10A7	TN3.3	3	3	3	2	2	1	3	1	Lý	CN	Địa	Tin	Toán	Lý	Văn
9	10A8	XH1.1	3	3	3	2	2	1	3	1	Địa	CN	GDKT&PT	Tin	Toán	Địa	Văn
10	10A9	XH1.2	3	3	3	2	2	1	3	1	Địa	CN	GDKT&PT	Tin	Toán	Địa	Văn
11	10A10	XH1.3	3	3	3	2	2	1	3	1	Địa	CN	GDKT&PT	Tin	Toán	Địa	Văn
12	10A11	XH1.4	3	3	3	2	2	1	3	1	Địa	CN	GDKT&PT	Tin	Toán	Địa	Văn
13	10A12	XH2	3	3	3	2	2	1	3	1	Địa	AN	MT	Tin	Toán	Địa	Văn

HỌC KÌ 2																	
STT	LỚP	NHÓM	MÔN BẮT BUỘC								MÔN LỰA CHỌN- 2T/M/TUẦN				CĐ HỌC TẬP - 1T/M/TUẦN		
			Toán	Văn	Anh	Sử	GD TC	GD QP-AN	HĐTN HN	GD ĐP	M1	M2	M3	M4	CĐ1	CĐ2	CĐ3
1	10A1	TN1.1	3	3	3	1	2	1	3	1	Lý	Hoá	Sinh	Tin	Toán	Lý	Hoá
2	10A2	TN1.2	3	3	3	1	2	1	3	1	Lý	Hoá	Sinh	Tin	Toán	Lý	Hoá
3	10A3	TN1.3	3	3	3	1	2	1	3	1	Lý	Hoá	Sinh	Tin	Toán	Lý	Hoá
4	10A4	TN2	3	3	3	1	2	1	3	1	Hoá	CN	Sinh	Tin	Toán	Hoá	Sinh
5	10A5	TN3.1	3	3	3	1	2	1	3	1	Lý	CN	MT	Tin	Toán	Lý	Văn
6	10A6	TN3.2	3	3	3	1	2	1	3	1	Lý	CN	Địa	Tin	Toán	Lý	Văn
7	10A7	TN3.3	3	3	3	1	2	1	3	1	Lý	CN	Địa	Tin	Toán	Lý	Văn
9	10A8	XH1.1	3	3	3	1	2	1	3	1	Địa	CN	GDKT&PT	Tin	Toán	Địa	Văn
10	10A9	XH1.2	3	3	3	1	2	1	3	1	Địa	CN	GDKT&PT	Tin	Toán	Địa	Văn
11	10A10	XH1.3	3	3	3	1	2	1	3	1	Địa	CN	GDKT&PT	Tin	Toán	Địa	Văn
12	10A11	XH1.4	3	3	3	1	2	1	3	1	Địa	CN	GDKT&PT	Tin	Toán	Địa	Văn
13	10A12	XH2	3	3	3	1	2	1	3	1	Địa	AN	MT	Tin	Toán	Địa	Văn

+ HK2:

- Sử dụng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, ngoài lớp; dạy học theo chủ đề/chuyên đề; dạy học trải nghiệm, giáo dục STEM...

- Sử dụng các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường. Nhà trường bố trí một số tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp lồng ghép tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo các hình thức hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ với sự tham gia, phối hợp của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương: 35t/năm gồm 7 chuyên đề, mỗi chuyên đề 5 tiết. Nội dung theo tài liệu giáo dục địa phương do UBND Tỉnh, Sở GDĐT biên soạn. (Hiện tại chưa dạy do tài liệu GDĐP chưa được Bộ GD&ĐT phê duyệt)

Xây dựng kế hoạch giáo dục mà nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 bắt đầu từ năm học 2022 - 2023. Khi đó trong nhà trường sẽ có hai chương trình được giảng dạy: chương trình giáo dục phổ thông 2006 và chương trình giáo dục phổ thông 2018. Do đó cần tiến hành phân tích chương trình giáo dục, các môn học trong chương trình giáo dục, các môn học trong chương trình để xây dựng kế hoạch điều chỉnh nội dung dạy học của nhà trường.

B. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. Mục tiêu chung

Xây dựng trường THPT Lộc Ninh thành trường có uy tín và chất lượng giáo dục cao, là nơi học sinh thực hiện được những ước mơ trong tương lai tươi đẹp nhất.

Xây dựng nhà trường có môi trường giáo dục tốt, chú trọng và đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt học tốt, tăng cường công tác giáo dục đạo đức, tư tưởng, lối sống cho học sinh. Chú trọng giáo dục cả về kiến thức, kỹ năng và đạo đức lối sống, thể chất theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh

Trường THPT Lộc Ninh quyết tâm thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 qua từng năm học.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Tăng cường củng cố kỷ cương, nề nếp và chất lượng giáo dục của nhà trường. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội.

2. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

3. Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới.

4. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

5. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn, sản xuất và kinh doanh; tiếp tục thực hiện mục tiêu phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT).

6. Tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

C. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức chỉ đạo và thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành

- Triển khai tích cực và có hiệu quả các cuộc vận động bằng nhiều nội dung, hình thức, lồng ghép và tích hợp nội dung, giải pháp các cuộc vận động và các phong trào thi đua nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường.

- Gắn các cuộc vận động và các phong trào thi đua với việc rèn luyện phẩm chất

chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, tạo sự chuyển biến tích cực và rõ nét về chất lượng giáo dục.

- Tổ chức tốt các hoạt động văn nghệ, trò chơi dân gian và các hội thi năng khiếu văn nghệ, thể dục–thể thao.

- Thực hiện *Trường học an toàn (THAT)*, xây dựng các quy tắc ứng xử văn hóa, củng cố kỹ cương nền nếp, tăng cường giáo dục kỉ luật tích cực, bài trừ các hành vi đối xử không thân thiện.

2. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục

a. Thực hiện biên chế năm học, Phân phối chương trình

- Thực hiện kế hoạch khung thời gian năm học là 35 tuần: HK1 là 18 tuần, HK2 là 17 tuần.

- Thực hiện giảng dạy theo kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch cá nhân và kế hoạch bài dạy.

- 100% Giáo viên dạy đúng theo PPCT, biên chế năm học theo chỉ đạo của cấp trên. Tổ CM chủ động sắp xếp hợp lí dạy bù, dạy thay khi có GV nghỉ.

- 100% Tổ CM hàng tháng tổ chức kiểm tra việc thực hiện PPCT của GVBM.

- Tổ CM cần xây dựng kế hoạch dạy học, PPCT chi tiết, tùy theo từng lớp, từng đối tượng học sinh mà có phương pháp tổ chức dạy học phù hợp.

* PPST CHUNG CHO 11,12

LỚP	T	L	H	SI	CN	TI	V	SỬ	Đ	GD	NN	TD	QP	N	TCBS	KH OÍ	TỔ HỢP
12A1	4-3	2	2	2-1	1	2-1	3	2-1	1-2	1	3	2	1		T,L,H,V	A	KHTN
12A2	4-3	2	2	2-1	1	2-1	3	2-1	1-2	1	3	2	1		T,L,H,V	A	KHTN
12A3	4-3	2	2	2-1	1	2-1	3	2-1	1-2	1	3	2	1		T,L,H,V	A	KHTN
12A4	4-3	2	2	2-1	1	2-1	3	2-1	1-2	1	3	2	1		T,L,V,A	A1	KHTN
12A5	4-3	2	2	2-1	1	2-1	3	2-1	1-2	1	3	2	1		T,L,V,A	A1	KHTN
12A6	4-3	2	2	2-1	1	2-1	3	2-1	1-2	1	3	2	1		T,T,V,A	D	KHXH
12A7	4-3	2	2	2-1	1	2-1	3	2-1	1-2	1	3	2	1		T,T,V,A	D	KHXH
12A8	4-3	2	2	2-1	1	2-1	3	2-1	1-2	1	3	2	1		T,T,V,A	D	KHXH
12A9	4-3	2	2	2-1	1	2-1	3	2-1	1-2	1	3	2	1		T,T,V,A	D	KHXH
12A10	4-3	2	2	2-1	1	2-1	3	2-1	1-2	1	3	2	1		T,T,V,A	D	KHXH
12A11	4-3	2	2	2-1	1	2-1	3	2-1	1-2	1	3	2	1		T,T,V,A	D	KHXH
12A12	4-3	2	2	2-1	1	2-1	3	2-1	1-2	1	3	2	1		T,T,V,A	D	KHXH
12A13	4-3	2	2	2-1	1	2-1	3	2-1	1-2	1	3	2	1		T,T,V,A	D	KHXH
TST	123	70	70	53	35	53	105	53	53	35	105	70	35				
11A1	4-3	2	2	1-2	2	1-2	4-3	1	1	1	3	2	1	2	T,L,H,A	A	KHTN
11A2	4-3	2	2	1-2	2	1-2	4-3	1	1	1	3	2	1	2	T,L,H,A	A	KHTN
11A3	4-3	2	2	1-2	2	1-2	4-3	1	1	1	3	2	1	2	T,L,H,A	A	KHTN
11A4	4-3	2	2	1-2	2	1-2	4-3	1	1	1	3	2	1	2	T,L,V,A	A1	KHTN
11A5	4-3	2	2	1-2	2	1-2	4-3	1	1	1	3	2	1	2	T,L,V,A	A1	KHTN
11A6	4-3	2	2	1-2	2	1-2	4-3	1	1	1	3	2	1	2	T,T,V,A	D	KHXH
11A7	4-3	2	2	1-2	2	1-2	4-3	1	1	1	3	2	1	2	T,T,V,A	D	KHXH
11A8	4-3	2	2	1-2	2	1-2	4-3	1	1	1	3	2	1	2	T,T,V,A	D	KHXH

11A9	4-3	2	2	1-2	2	1-2	4-3	1	1	1	3	2	1	2	T,T,V,A	D	KHXH
11A10	4-3	2	2	1-2	2	1-2	4-3	1	1	1	3	2	1	2	T,T,V,A	D	KHXH
11A11	4-3	2	2	1-2	2	1-2	4-3	1	1	1	3	2	1	2	T,T,V,A	D	KHXH
11A12	4-3	2	2	1-2	2	1-2	4-3	1	1	1	3	2	1	2	T,T,V,A	D	KHXH
11A13	4-3	2	2	1-2	2	1-2	4-3	1	1	1	3	2	1	2	T,T,V,A	D	KHXH
TST	123	70	70	53	70	53	123	35	35	35	105	70	35	70			

***SỐ TIẾT TỰ CHỌN BS K11,12**

LỚP	T	L	H	V	NN	TỰ CHỌN	TST	KHỐI	TỔ HỢP
12A1	1	1	1	1		T,L,H,V	4	A	KHTN
12A2	1	1	1	1		T,L,H,V	4	A	KHTN
12A3	1	1	1	1		T,L,H,V	4	A	KHTN
12A4	1	1		1	1	T,L,V,A	4	A1	KHTN
12A5	1	1		1	1	T,L,V,A	4	A1	KHTN
12A6	2			1	1	T,T,V,A	4	D	KHXH
12A7	2			1	1	T,T,V,A	4	D	KHXH
12A8	2			1	1	T,T,V,A	4	D	KHXH
12A9	2			1	1	T,T,V,A	4	D	KHXH
12A10	2			1	1	T,T,V,A	4	D	KHXH
12A11	2			1	1	T,T,V,A	4	D	KHXH
12A12	2			1	1	T,T,V,A	4	D	KHXH
12A13	2			1	1	T,T,V,A	4	D	KHXH
11A1	1	1	1		1	T,L,H,A	4	A	KHTN
11A2	1	1	1		1	T,L,H,A	4	A	KHTN
11A3	1	1	1		1	T,L,H,A	4	A	KHTN
11A4	1	1		1	1	T,L,V,A	4	A1	KHTN
11A5	1	1		1	1	T,L,V,A	4	A1	KHTN
11A6	1			1	2	T,T,V,A	4	D	KHXH
11A7	1			1	2	T,T,V,A	4	D	KHXH
11A8	1			1	2	T,T,V,A	4	D	KHXH
11A9	1			1	2	T,T,V,A	4	D	KHXH
11A10	1			1	2	T,T,V,A	4	D	KHXH
11A11	1			1	2	T,T,V,A	4	D	KHXH
11A12	1			1	2	T,T,V,A	4	D	KHXH
11A13	1			1	2	T,T,V,A	4	D	KHXH

*** PPST CHUNG KHỐI 10**

STT	LỚP	MÔN BẮT BUỘC								MÔN LỰA CHỌN- 2T/M/TUẦN				CĐ HT - 1T/M/TUẦN			TST
		Toán	Văn	Anh	Sử	GD TC	GD QP-AN	HD TN HN	GD ĐP	M1	M2	M3	M4	CĐ1	CĐ2	CĐ3	
1	10A1	3	3	3	2-1	2	1	3	1	Lý	Hoá	Sinh	Tin	Toán	Lý	Hoá	29
2	10A2	3	3	3	2-1	2	1	3	1	Lý	Hoá	Sinh	Tin	Toán	Lý	Hoá	29
3	10A3	3	3	3	2-1	2	1	3	1	Lý	Hoá	Sinh	Tin	Toán	Lý	Hoá	29
4	10A4	3	3	3	2-1	2	1	3	1	Hoá	CN	Sinh	Tin	Toán	Hoá	Sinh	29
5	10A5	3	3	3	2-1	2	1	3	1	Lý	CN	MT	Tin	Toán	Lý	Văn	29
6	10A6	3	3	3	2-1	2	1	3	1	Lý	CN	Địa	Tin	Toán	Lý	Văn	29
7	10A7	3	3	3	2-1	2	1	3	1	Lý	CN	Địa	Tin	Toán	Lý	Văn	29
9	10A8	3	3	3	2-1	2	1	3	1	Địa	CN	GDKT&PT	Tin	Toán	Địa	Văn	29
10	10A9	3	3	3	2-1	2	1	3	1	Địa	CN	GDKT&PT	Tin	Toán	Địa	Văn	29
11	10A10	3	3	3	2-1	2	1	3	1	Địa	CN	GDKT&PT	Tin	Toán	Địa	Văn	29
12	10A11	3	3	3	2-1	2	1	3	1	Địa	CN	GDKT&PT	Tin	Toán	Địa	Văn	29
13	10A12	3	3	3	2-1	2	1	3	1	Địa	AN	MT	Tin	Toán	Địa	Văn	29

b. Công tác soạn giảng

- Thực hiện đầy đủ các loại sổ sách quy định theo các văn bản hướng dẫn.

- Đối với lớp 10: Giáo viên bộ môn cần chú trọng khâu soạn giảng, đầu tư nghiên cứu kế hoạch bài dạy (giáo án) nhiều hơn, đảm bảo đủ các bước theo quy định (mẫu kế hoạch bài dạy theo CV5512 chỉ dùng để tham khảo)

-Đối với 11,12: Soạn mới (bổ sung cập nhật) các lớp mới được phân công giảng dạy phù hợp với yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình GDPT đã quy định đối với bộ môn.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Khuyến khích tổ chuyên môn soạn bài giảng điện tử dùng chung cho cả tổ.

- Mỗi giáo viên soạn hoặc sưu tầm có chỉnh sửa 02 tiết giáo án điện tử để thao giảng (không trùng với giáo viên khác trong tổ và không trùng bài năm trước).

c. Thực hiện hội giảng, dự giờ chuyên môn

- Gắn việc thao giảng dự giờ với sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu nội dung bài học và kiểm tra nội bộ trường học. Mỗi giáo viên thao giảng ít nhất 1 tiết, tùy vào nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn hoặc kiểm tra nội bộ có thể thao giảng 2 tiết. Tổ trưởng xếp xếp lịch dạy, báo ban kiểm tra nội bộ nhà trường phối hợp dự giờ.

3. Thực hiện đổi mới PP, hình thức dạy học, đổi mới việc kiểm tra, đánh giá học sinh

3.1. Thực hiện việc đổi mới PPDH

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

Đối với môn Ngữ văn, tổ chuyên môn thực hiện theo công văn hướng dẫn số 2096/SGDDĐT-GDTrH, ngày 01/08/2022 về việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông. Cần đổi mới cách học, cách dạy, cách đánh giá theo hướng dẫn của công văn. Tổ trưởng tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ, nhóm chuyên môn đối với môn Ngữ văn dựa trên Nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ để giáo viên có cơ hội chia sẻ kinh nghiệm trong dạy học môn Ngữ văn theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tăng cường các hoạt động trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về xây dựng kế hoạch dạy học môn Ngữ văn thông qua hội nghị, hội thảo, học tập, giao lưu giữa các trường nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá. Tăng cường sử dụng hợp lý công nghệ thông tin trong các bài giảng; khai thác tối đa hiệu năng các thiết bị dạy học, phương tiện nghe nhìn; coi trọng thực hành, thí nghiệm; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông; chú trọng liên hệ thực tế trong giảng dạy phù hợp với nội dung từng bài học.

b. Thực hiện việc đổi mới kiểm tra, đánh giá

1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp kiểm tra, đánh giá

*** Yêu cầu chung**

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Khuyến khích các tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành,

dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT đối với khối lớp 10; khuyến khích các nhà trường vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 11 và lớp 12.

c) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

Bài kiểm tra, đánh giá được lưu theo quy định của công văn số 2643/SGDĐT-GDTrH, ngày 07/09/2022 về việc quy định quản lý hồ sơ chuyên môn cấp THCS, THPT từ năm học 2022-2023.

***Kiểu đánh giá:**

Khối 11,12		Khối 10	
Đánh giá bằng điểm	Đánh giá bằng nhận xét	Đánh giá bằng điểm, kết hợp nhận xét	Đánh giá bằng nhận xét
Toán, Lý, Hoá, Sinh, Công nghệ, Tin, Văn, Anh, Sử, Địa, Giáo dục, QP&AN, Nghề PT	Thẻ dực	Toán, Lý, Hoá, Sinh, Công nghệ, Tin, Văn, Anh, Sử, Địa, GDKT&PL, QP&AN, các chuyên đề (Toán, Lý, Hoá, Sinh, Văn, Sử, Địa)	Mĩ thuật, Âm nhạc, GDTC, HDTN&HN.

*** Quy định số lần kiểm tra, đánh giá**

- Khối 11,12

Tt	Môn	Số tiết chuẩn										T chọn bám sát
		Lớp 11					Lớp 12					
		Số tiết/năm	HKI		HKII		Số tiết/năm	HKI		HKII		
T.X	Đ.kỳ		T.X	Đ.kỳ	T.X	Đ.kỳ		T.X	Đ.kỳ			
1	Toán	123	4	2	4	2	123	4	2	4	2	
2	Lý	70	3	2	3	2	70	3	2	3	2	(thêm 1 cột KTTX mỗi hk) 1/Lý: 12a1,2,3,4,5; 11a1,2, 3,4,5 2/Hoá: 12a1,2,3; 11a1,2, 3
3	Hóa	70	3	2	3	2	70	3	2	3	2	
4	Sinh	53	3	2	3	2	53	3	2	3	2	
5	Văn	123	4	2	4	2	105	4	2	4	2	
6	Sử	35	2	2	2	2	52	3	2	3	2	

7	<i>Địa</i>	35	2	2	2	2	52	3	2	3	2
8	<i>Anh</i>	105	4	2	4	2	105	4	2	4	2
9	<i>Tin</i>	52	3	2	3	2	52	3	2	3	2
10	<i>C.nghệ</i>	52	3	2	3	2	35	2	2	2	2
11	<i>GDCD</i>	35	2	2	2	2	35	2	2	2	2
12	<i>TD</i>	70	3	2	3	2	70	3	2	3	2
13	<i>QPAN</i>	35	2	2	2	2	35	2	2	2	2

- Khối 10:

Môn		Số tiết/năm	HKI		HKII	
			T.X	Đ.kỳ	T.X	Đ.kỳ
MÔN HỌC BẮT BUỘC	TOÁN	105	4	2	4	2
	VĂN	105	4	2	4	2
	AV	105	4	2	4	2
	SỬ	52	3	2	3	2
	GDTC	70	3	2	3	2
	GDQP&AN	35	2	2	2	2
	GDDP	35	2	2	2	2
	HDTNHN	105	4	2	4	2
MÔN HỌC LỰA CHỌN	LÝ	70	3	2	3	2
	HOÁ	70	3	2	3	2
	SINH	70	3	2	3	2
	TIN	70	3	2	3	2
	CN	70	3	2	3	2
	ĐỊA	70	3	2	3	2
	GDKT&PL	70	3	2	3	2
	AN	70	3	2	3	2
MT	70	3	2	3	2	
CHUYÊN ĐỀ	TOÁN	35	0	0	1	0
	LÝ	35	0	0	1	0
	HOÁ	35	0	0	1	0
	SINH	35	0	0	1	0
	VĂN	35	0	0	1	0
	SỬ	35	0	0	1	0
	ĐỊA	35	0	0	1	0

* Lưu ý: Quy định kiểm tra, đánh giá học sinh: Khối 11,12 Thông tư 58/2011-TT-BGDĐT, ngày 12/12/2011 và Thông tư 26/2022-TT-BGDĐT ngày 26/08/2020; khối 10 theo Thông tư 22/2021-TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 và có kế hoạch số 149/KH-THPTLN, ngày 30/9/2022 kèm theo

4. Thực hiện các nội dung giáo dục địa phương, giáo dục bảo vệ môi trường

a. Các nội dung giáo dục địa phương

- Đối với khối 11,12: Giảng dạy các nội dung giáo dục địa phương ở các bộ môn ngữ văn, lịch sử, địa lý, GDCD... theo hướng tinh giảm giúp học sinh có điều kiện thuận lợi để học tốt chương trình GDĐP. Đặc biệt, môn Lịch sử GV phải xây dựng kế hoạch giảng dạy lịch sử địa phương kết hợp với giờ ngoại khóa, du khảo về căn cứ địa ... trong huyện Lộc Ninh nhằm gợi lên tinh thần yêu nước, yêu quê hương ở thế hệ trẻ.

- Đối với khối 10: Thực hiện dạy nội dung GDĐP theo quy định: 35 tiết/năm, gồm 7 chuyên đề dạy (Sử, Địa, GDKT&PL, Văn, Văn hoá, Âm nhạc. Mĩ thuật và Hướng nghiệp). PHTCM sẽ phân công cho giáo viên tổ Sử- Địa, GDKT&PL, Tổ Văn – GDQP&AN, Tổ Tin-MT-AN, và Tổ Lý giảng - Giáo viên cần sử dụng tốt các thiết bị dạy học, tài liệu giảng dạy các nội dung giáo dục địa phương một cách phù hợp và đạt hiệu quả cao.

b. Giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục tiết kiệm năng lượng và giáo dục kỹ năng sống

- Thông qua các môn học, cần kết hợp tốt việc lồng ghép giáo dục dân số, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Cần chú trọng rèn luyện kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động xã hội cho học sinh.

5. Thực hành thí nghiệm, làm ĐDDH phục vụ bộ môn

- Củng cố các phòng học bộ môn, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động ngày càng tốt hơn.

- Tăng cường THPTN ở các môn khoa học thực nghiệm theo đúng qui định. (Do phòng học bộ môn còn thiếu GV linh động mang những thiết bị Thí nghiệm lên lớp học để thực hành),

- 100% giáo viên sử dụng ĐDDH khi lên lớp (đối với các tiết mà thiết bị nhà trường có trang bị ĐDDH).

- Tổ CM làm mới ít nhất 01 ĐDDH /năm để phục vụ giảng dạy, dự thi cấp tỉnh (khi có yêu cầu).

6. Thực hiện dạy học tự chọn, dạy ngoại ngữ, dạy thêm học thêm

a. Thực hiện dạy học tự chọn

- Thực hiện tự chọn theo quy định tại công văn số 8607/BGDĐT-GDTrH Về việc Hướng dẫn dạy học tự chọn cấp THCS và cấp THPT ngày 16/8/2007. Nhà trường chọn tự chọn bám sát ở khối 11,12 gồm các môn: Toán, Lý, Hoá, Văn, Anh (Cụ thể có bảng tự chọn BS ở trên)

b. Tập trung nâng cao chất lượng dạy ngoại ngữ (môn tiếng Anh)

- Đẩy mạnh việc chuẩn hóa năng lực đội ngũ giáo viên tiếng Anh, năm 2022-2023 học sinh 10 học theo chương trình 10 năm. (sách Global Success)

c. Dạy thêm-học thêm

Năm học 2022-2023 nhà trường tiếp tục đăng ký tổ chức dạy thêm cho HS nhằm nâng cao kiến thức cho HS khá giỏi và hỗ trợ kiến thức cho HS TB, yếu, kém. (theo văn bản hướng dẫn số 2244/SGDĐT-GDTrH, ngày 10/08/2022 Về việc hướng dẫn công tác

day thêm, học thêm và dạy học 2 buổi/ngày năm học 2022-2023 của SGD&ĐT). Đặc biệt, tập trung ôn luyện sâu cho HS khối 12 chuẩn bị tốt nhất cho kỳ thi TN THPT.

Việc thực hiện dạy theo theo kế hoạch số 138 /KH-THPTLN ngày 15/9/2022 Về việc tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường năm học 2022- 2023 (khối 11,12 13 tiết/tuần; khối 10: 10 tiết/tuần)

7. Giáo dục Hướng nghiệp - Giáo dục Nghề phổ thông - Giáo dục HĐ NGLL

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Kế hoạch 181/KH-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh Bình Phước về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5//2018 của Chính phủ về phê duyệt Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 559/UBND-KGVX ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về điều chỉnh mục tiêu phân luồng học sinh theo KH 181/KH-UBND ngày 31/7/2019;

Tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 2622/SGDĐT- GDTrH ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

c) Về công tác dạy nghề phổ thông: Năm học 2021-2022 do dịch bệnh, nhà trường tổ chức dạy nghề riêng cho học sinh từ tháng 8/2022 và sẽ thi nghề theo kế hoạch của Sở (dự kiến tháng 11/2022). Năm học này, nhà trường tổ chức dạy nghề Tin học cho học sinh khối 11 gồm 105 tiết, trong đó có 50 tiết lí thuyết, 55 tiết thực hành và ôn tập.

- Nhà trường sẽ tiến hành các hoạt động ngoài giờ lên lớp: Gồm $2 \text{ tiết} \times 9 \text{ tháng} = 18 \text{ tiết}$. Tăng cường các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ điểm với nội dung phong phú, biện pháp linh hoạt, hình thức phong phú. Tích hợp nội dung hoạt động GDNGLL trong tất cả các môn học, các tiết chào cờ, sinh hoạt chủ nhiệm... với các chủ đề khác nhau. Nhà trường cử 01 thành viên trong Ban Giám hiệu phụ trách hoạt động GDNGLL. Đoàn thanh niên phải là lực lượng nòng cốt trong các hoạt động GDNGLL. Thường xuyên tổ chức các hoạt động tập thể cấp lớp và cấp trường để thu hút các em vui chơi lành mạnh nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực của các tệ nạn xã hội như tổ chức biểu diễn văn nghệ, sinh hoạt các câu lạc bộ, sinh hoạt ngoại khóa các tổ chuyên môn, tham gia các cuộc thi do ngành và địa phương tổ chức. Riêng khối 10, đã có môn HĐTTNHN là môn học bắt buộc 105 tiết, nhà trường sẽ phối hợp Đoàn thanh niên, phân công giáo viên phụ trách và tổ chức sinh hoạt chung với khối 11,12 trong các hoạt động lớn của nhà trường như ngoại khóa, về nguồn, cắm trại,...

8. Công tác bồi dưỡng HS giỏi, thi STKHKT,TTNNĐ, tham gia thi QPAN, HKPD; thi GV dạy giỏi

- Dạy bồi dưỡng HS giỏi ở tất cả các bộ môn để tham gia dự thi cấp tỉnh đạt hiệu quả cao. Có HS giỏi tỉnh khối 12 ở tất cả các môn có dự thi, phần đầu nằm trong top 10 của tỉnh; Có học sinh đạt giải trong kì thi Olympic cấp tỉnh ở tất cả các môn dự thi, có huy chương vàng, xếp top 10.

- Dự thi và có giải kì thi sáng tạo KHKT cấp tỉnh và sáng tạo TTNNĐ cấp huyện,

tỉnh

- Tập trung đội tuyển, ôn, tập luyện cho hội thao QP&AN, Hội khoẻ Phù Đổng đạt thứ hạng cao trong tỉnh.

- Tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh

9. Công tác chủ nhiệm, duy trì sĩ số

- Tăng cường phối hợp tốt giữa nhà trường và gia đình cùng chăm lo giáo dục đạo đức cho học sinh.

- GVCN thực hiện xếp loại hạnh kiểm học sinh hàng tháng.

- GV môn GDKT&PL, GVBM, Đoàn TN được tham gia trong việc xếp loại hạnh kiểm học sinh ở cuối học kì, cuối năm học. Kết hợp tốt giữa đánh giá bằng cho điểm mức độ đạt được về kiến thức và kỹ năng với việc theo dõi sự tiến bộ về thái độ, hành vi trong việc rèn luyện đạo đức, lối sống của học sinh.

- GVCN lập kế hoạch tiết sinh hoạt chủ nhiệm theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

- Kết hợp với CA Thị trấn Lộc Ninh, CA Huyện Lộc Ninh bảo vệ ANTT và an toàn cho học sinh trong và ngoài nhà trường.

- Chỉ tiêu:

+ Phần đầu cuối năm học tỉ lệ duy trì sĩ số từ 99,45 % trở lên (Tỉ lệ bỏ học dưới 0,55% - 08 học sinh).

+ Tỉ lệ lên lớp khối 10, 11: Trên 99%.

+ Tỉ lệ học sinh lớp 12 đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp: 100%

+ Học lực khá, giỏi đạt 73%, học lực yếu, kém dưới 2%.

+ Chất lượng hạnh kiểm: Loại tốt: trên 85%; Loại khá: 12%; Loại Trung bình: Dưới 2% và yếu: dưới 1%

+ Tỉ lệ tốt nghiệp THPT: phần đầu bằng hoặc cao hơn tỉ lệ chung của tỉnh. Điểm bình quân các môn chung bằng hoặc cao hơn tỉnh. Phần đầu điểm bình quân nằm trong top 10 của tỉnh; xét tuyển Đại học và Cao đẳng đạt từ 80% trở lên trên tổng số học sinh dự thi TN THPT

10. Công tác kiểm tra nội bộ

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ và kiểm tra theo kế hoạch được phê duyệt. Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục năm học của nhà trường và giáo viên, nhân viên; kiểm tra học sinh, lớp; kiểm tra việc thực hiện các quy chế công khai, dân chủ,...

11. Hoạt động tổ chuyên môn

- Củng cố hoạt động tổ chuyên môn có chiều sâu làm cơ sở cho việc nâng cao hiệu quả và ổn định chất lượng giáo dục.

- Triển khai kịp thời các quy định, quy chế chuyên môn để giáo viên biết và thực hiện theo chỉ đạo.

- Tổ chức họp tổ 2 lần/tháng đúng theo qui định, nội dung họp cần bàn sâu về chuyên môn như: lập kế hoạch bộ môn, soạn bài giảng điện tử, hình thức và nội dung ra đề kiểm tra, qui chế coi chấm thi, làm ĐDDH, PPCT bộ môn,... đặc biệt cần tập trung vào nội dung nghiên cứu bài học, việc thảo luận, soạn giảng, dạy mẫu, rút kinh nghiệm,... giải các đề khó phục vụ cho công tác ôn thi HSG và phụ đạo HS.

- Thiết lập đầy đủ các loại sổ sách quản lý tổ theo quy định

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và kiểm tra các hoạt động của giáo viên trong tổ như: việc thực hiện PPCT, qui định về ghi điểm, sửa điểm, việc coi, chấm và phát sửa bài kiểm tra,...

- Chỉ đạo việc hội giảng tổ, tổ chức dự giờ thăm lớp, kiểm tra sư phạm nội bộ theo đúng kế hoạch.

- Hàng tháng tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm ký duyệt giáo án, hồ sơ sổ sách trong phạm vi phân cấp quản lý của tổ.

- Tổ trưởng chuyên môn tổ chức thảo luận và phân công việc ra đề kiểm tra giữa kì hoặc cuối kì, phải có ma trận, đáp án chấm, thực hiện lưu đề, đáp án các môn, các lớp theo đúng chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Phước.

- Động viên giáo viên đăng ký và viết sáng kiến; STKHKT, UDKHSP, tạo thói quen thường xuyên nghiên cứu khoa học. Thi giáo viên giỏi tỉnh.

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo, đầy đủ về nội dung, chính xác về số liệu và nộp đúng thời gian quy định theo yêu cầu của tổ chuyên môn, trường.

12. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

- Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo các chương trình bồi dưỡng, đáp ứng yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Tăng cường đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý

- Tiếp tục tham gia bồi dưỡng tập huấn các mô đun thực hiện chương trình giáo dục PT 2018 (mô đun 4 đến 9).

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

1. Tháng 8/ 2022

- Dự Hội nghị tổng kết năm học 2021-2022 và triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023; Chuẩn bị cho năm học mới

- HS 10 chọn môn, HS 11,12 thay đổi nguyện vọng – xếp lớp

- Tập trung học sinh, tổ chức ôn tập kiến thức, thực hiện dạy học theo kế hoạch của Sở GD.

- Tổ chức làm vệ sinh, tu sửa cảnh quan trường lớp.

- Ổn định tổ chức, biên chế lớp.

- Họp Hội đồng giáo dục triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới.

- Dự tập huấn bồi dưỡng chính trị do huyện tổ chức, tập huấn chuyên môn thường xuyên do Sở GD&ĐT tổ chức

- Họp tổ trưởng chuyên môn:

+ Triển khai công tác đầu năm.

+ Thống nhất kế hoạch chuyên môn cho năm học.

+ Thống nhất phương án chỉ đạo chuyên môn trong năm học.

- Những GV được giao nhiệm vụ bồi dưỡng HSG lập kế hoạch và sắp xếp thời gian bồi dưỡng hợp lý.

- Tổ chức dạy - học theo chương trình ngay từ ngày 5/9/2022. Xếp TKB. Riêng học nghề PT cho hs 11 lên 12 (do dịch bệnh không học được)

- Chuẩn bị tốt cho lễ khai giảng năm học mới vào ngày 5/9/2022.

2. Tháng 9/2022

- Khai giảng năm học; ổn định nề nếp, phát động tháng “Văn hoá giao thông” – Tuyên truyền ATGT, cam kết thực hiện các cuộc vận động trong năm học. Phát học bổng, SGK cho học sinh nghèo, khó khăn

- Hoàn thành các báo cáo thống kê, số liệu đầu năm theo định kỳ, hướng dẫn, quy định của Sở Giáo dục - Đào tạo.

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học của trường, tổ và các bộ phận

- Hướng dẫn triển khai thực hiện các kế hoạch, hướng dẫn của Sở về chuyên môn, hoạt động giáo dục,...

- Hướng dẫn GVCN cập nhật dữ liệu đầu năm trên Vnedu đến ngày 30/9/2022.

- Tham dự họp hội đồng bộ môn giáo viên cấp THPT; phòng chống đuối nước, Công tác XH trong nhà trường, tham dự tập huấn giảng dạy môn Lịch sử 10

- Tổ chức hội nghị CNVC-NLĐ, triển khai kế hoạch năm học, đăng ký thi đua.

- Tổ chức đại hội Đoàn trường, đại hội PHHS.

- Phát động phong trào thi đua học tốt trong học sinh.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện dạy thêm học thêm.

- Kiểm tra chuyên môn các tổ định kỳ hàng tháng

- Họp tổ CM: Tổ trưởng cần triển khai những nội dung sau cho tổ viên:

+ Tổ CM xây dựng cụ thể PPCT cho năm học 2022-2023.

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn trong năm học trên tinh thần phát huy sức mạnh của từng thành viên trong tổ chuyên môn.

+ Những tổ chuyên môn chưa có Giáo án DTHT chung theo khối, cần phối hợp để soạn bộ Giáo án DTHT chung của tổ.

+ Hoàn tất các loại sổ sách, hồ sơ chuyên môn cá nhân.

+ Dự giờ giáo viên.

+ Tiếp tục bồi dưỡng HS giỏi khối 12, đội thi ANQP

+ Các tổ đăng kí SK, danh hiệu thi đua.

+ Tổ trưởng chuyên môn lên kế hoạch tuần, tháng dán ở bảng kế hoạch hoạt động của trường và đăng lên Website trường.

- Phối hợp GVCN, Đoàn TN triển khai hệ thống tin nhắn đạt hiệu quả qua Vnedu.

- Nhập điểm, điểm danh

- Ban kiểm tra nội bộ lên kế hoạch, tiến hành công tác kiểm tra chuyên môn, dự giờ đánh giá giáo viên.

- Khai giảng năm học; ổn định nề nếp, phát động tháng “Văn hoá giao thông” – Tuyên truyền ATGT, cam kết thực hiện các cuộc vận động trong năm học. Phát học bổng, SGK cho học sinh nghèo, khó khăn

- Tăng cường ôn luyện đội tuyển HSG 12; đội tuyển dự thi Hội thao GDQPAN

3. Tháng 10/2022

- ĐH CMHS trường

- Tham dự Hội thao giáo dục QPAN học sinh THPT.

- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10.

- Tham gia học tập, tập huấn chương trình giáo dục phổ thông mới chuẩn bị cho chương trình GDPT 2018 từ Modul 4

- Tuyển chọn đội tuyển tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh.

- Tuyển chọn đội tuyển và hướng dẫn học sinh tham gia sáng tạo KHKT cấp tỉnh ; tham gia ST TTNNĐ huyện , tỉnh.

- Thi giáo viên dạy giỏi vòng trường .

- Họp tổ giáo viên dạy nghề PT chuẩn bị và tiếp tục dạy, ôn nghề.
- Họp tổ CM sinh hoạt chuyên môn định kỳ theo nội dung đã qui định:
 - + Phổ biến qui trình viết SK (Có thể tham khảo một số SK đạt giải);
 - + Nhận xét, đánh giá tiết dạy, hội giảng, rút kinh nghiệm;
 - + Nhận xét, đánh giá về công tác bồi dưỡng HSG, rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao nhất;
 - + Lựa chọn những SK của GV trong tổ đạt giải cấp tỉnh tiến hành sinh hoạt học hỏi phục vụ cho công tác giảng dạy.
- GV điểm danh và nhập điểm tháng 10 theo phần mềm quản lý điểm Vnedu.
- Kiểm tra hồ sơ cá nhân của GV toàn trường.
- Tổ chức tiết dạy theo chuyên đề ở các bộ môn. Tăng cường dự giờ, rút kinh nghiệm giờ dạy trong tổ chuyên môn.

4. Tháng 11/2022

- Tham gia thi HSG cấp tỉnh.
- Kiểm tra giữa kì; hoàn thành các báo cáo thống kê, số liệu giữa năm theo định kỳ, hướng dẫn, quy định của ngành.
 - Tổ chức thi chọn đội tuyển Olympic 10,11
 - Tham dự tập huấn chuyên môn của Sở GDĐT (nếu có)
 - Tiếp tục tập huấn Chương trình GDPT 2018 theo quy định.
 - Tổ chức thi nghề phổ thông theo hướng dẫn của Sở
 - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam. KN 50 năm lịch sử hình thành và phát triển nhà trường
 - Tiếp tục tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi vòng trường để lựa chọn giáo viên dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.
- Họp tổ CM :
 - + Tổ chức hội thảo theo chuyên đề ở tổ chuyên môn.
 - + Các tổ CM rà soát lại chương trình, lập kế hoạch ôn thi học kỳ I.
 - + Thực hiện sinh hoạt tổ chuyên môn bằng cách phân tích, mổ xẻ một bài khó; đề khó...

- Nhập điểm vào phần mềm QL điểm giữa kỳ.

- Kiểm tra hồ sơ cá nhân của GV toàn trường.

- Tăng cường dự giờ, rút kinh nghiệm giờ dạy trong tổ chuyên môn.

- Tiến hành công tác kiểm tra chuyên môn, dự giờ đánh giá giáo viên.

- Kiểm tra chất lượng các bộ môn học kỳ I để có điều chỉnh kịp thời.

5. Tháng 12/ 2022

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra học kì. Tổ chức thi HK1

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền cho công tác phòng, chống AIDS, ma túy, giáo dục dân số.

- Tổ chức, tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa nhân ngày 22/12.

- Hướng dẫn báo cáo sơ kết.

- Tổ trưởng chuyên môn bám sát kế hoạch chuyên môn của trường để xây dựng kế hoạch tháng, tuần theo quy định.

- Gv điểm danh, nhập điểm tháng 11 vào phần mềm quản lý điểm.

- Kiểm tra hồ sơ cá nhân của GV toàn trường.
- Tăng cường dự giờ, rút kinh nghiệm giờ dạy trong tổ chuyên môn.
- Tổ chức các tiết dạy theo chuyên đề ở các bộ môn.
- Thi học kỳ I của khối 12 (theo đề chung của Sở).
- Tổ chức thi học kỳ I của khối 10, 11 (theo lịch của Sở GD).
- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của GV toàn trường.
- Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi khối 10,11 trang bị kiến thức để tham dự kỳ thi

Olimpic cấp tỉnh..

- Tiến hành viết SK và nộp về Hội đồng sáng cấp trường đúng thời gian quy định.
 - Hoàn tất sáng kiến nộp về Sở GD&ĐT.
- Chấm sản phẩm thi STKHKT để dự thi cấp tỉnh.

6. Tháng 01/ 2023

- Chuẩn bị hồ sơ, sổ sách,... đoàn thanh tra của Sở về thanh tra.
- Tổ trưởng chuyên môn lên kế hoạch tháng, tuần theo quy định.
- Giáo viên dạy khối 10, khối 11 và khối 12 hoàn thành điểm học kỳ I.
- Hoàn thành chương trình giảng dạy học kỳ I và tiến hành chương trình giảng dạy học kỳ II.
- Tăng cường dự giờ, rút kinh nghiệm giờ dạy trong tổ chuyên môn.
- Sơ kết học kỳ I .
- Phối hợp với Đoàn TN-GVCN, tổ chức kiểm tra nề nếp của lớp học.
- Tổ chức Thi KH-KT dành cho học sinh trung học cấp tỉnh.

7. Tháng 02/ 2023

- Tổ trưởng chuyên môn lên kế hoạch tháng, tuần theo quy định.
- Tiến hành công tác thanh tra chuyên môn, dự giờ đánh giá giáo viên.
- Tổ chức tiết dạy theo chuyên đề ở các tổ bộ môn.
- GV nhập điểm tháng 01/ 2018 vào phần mềm quản lý điểm.
- Kiểm tra hồ sơ cá nhân của GV toàn trường.
 - Họp tổ CM: Tổ chức hội thảo theo chuyên đề ở tổ chuyên môn.
- Tiếp tục kiểm tra chuyên môn GV theo kê shaochj kiểm gtra nội bộ
- Kiểm tra định kỳ các bộ môn học kỳ II để có điều chỉnh nhân sự cũng như điều chỉnh về phương pháp dạy học kịp thời.
- Tham gia HKPD cấp tỉnh.

8. Tháng 3/ 2023

- Tổ trưởng chuyên môn lên kế hoạch tháng, tuần theo quy định.
- Tổ chức thi thử kỳ thi THPT Quốc gia đợt II cho học sinh Khối 12 (nếu có)
- Họp tổ CM :
- + Tổ chức hội thảo theo chuyên đề ở tổ chuyên môn. Tập trung vào khâu ra đề theo Phương án thi của Bộ.
- + Thống nhất nội dung thi học kỳ II các môn Sở không ra đề chung.
- + Các tổ rà soát chương trình và chuẩn bị cho thi học kỳ II của khối 12.
- + Chuẩn bị cho GV trong tổ thi GVG tỉnh
- + Đánh giá nhận xét, xếp loại tháng.

- Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.
- Tham gia cuộc thi KH-KT cấp quốc gia (nếu có)
- Hướng dẫn ôn thi kiểm tra học kì II lớp 12 (theo Kế hoạch của Sở GDĐT).- Tiến hành công tác kiểm tra chuyên môn, dự giờ đánh giá giáo viên.

- Đầu tháng 3, GV nhập điểm tháng 02/2019 vào phần mềm QL điểm.

9. Tháng 4/2023

- Tổ trưởng chuyên môn lên kế hoạch tháng, tuần theo quy định.
- Họp tổ CM :
 - + Tổ chức hội thảo theo chuyên đề ở tổ chuyên môn đã đăng ký.
 - + Các tổ chuyên môn rà soát chương trình của các môn không thi tốt nghiệp, lập kế hoạch thi học kỳ II.
- Đầu tháng 4, GV nhập điểm tháng 3/2019 vào phần mềm Vnedu.
- Kiểm tra hồ sơ cá nhân của GV toàn trường.
- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của TCM.
- Tổ chuyên môn thống nhất chương trình ôn thi TN THPT cho học sinh khối 12. (có đề cương ôn tập từng môn)
 - Tổ chức ôn thi TN THPT cho học sinh khối 12.
 - Tổ chức thi học kỳ II cho học sinh: Khối 12 gồm các môn thi TN THPT (theo lịch của Sở GD)
 - Tổ chức thi học kỳ II cho học sinh: Khối 12; ôn thi khối 10,11.
 - Thi thử TN THPT 12 lần 1 (theo lịch Sở)
 - Khối 12 hoàn thành các cột điểm.

10. Tháng 5/2021

- Tổ chức Hội thi Olympic 19-5 khối 10,11.
- Kiểm tra chéo hồ sơ thi THPT TN 2023
 - Tổ trưởng chuyên môn lên kế hoạch tháng, tuần theo quy định.
 - Kiểm tra kết quả hoạt động của các tổ chuyên môn, thiết bị, ...
- Văn phòng, GVCN 12 hoàn tất điểm, phê học bạ và hồ sơ thi cho học sinh khối 12.
- GVCN K12 chuẩn bị tốt hồ sơ để đón đoàn kiểm tra chéo.
- Khối 11; 10: thi hk2, hoàn thành điểm, xét thi đua, phê học bạ.
- Tổ chức thi thử kỳ thi TN THPT cho học sinh Khối 12 lần 2 (Sở tổ chức)
- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn giáo viên năm học 2018-2019.
- Tổng kết năm học. Làm lễ ra trường cho học sinh 12.
- Chuẩn bị công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2019-2020.

11. Tháng 6/ 2023

- Kiểm tra chéo Hồ sơ 10,11
 - Tổng kết thi đua, tổng kết năm học 2022– 2023: Xét danh hiệu thi đua, bình bầu danh hiệu tổ, đánh giá giáo viên.
- Tổ chức thi tuyển sinh và tham gia vci thi Kỳ thi TS vào lớp 10. (theo lịch Sở GD&ĐT)
 - Ôn thi TN THPT khối 12
 - Tổ chức cho học sinh 11; 10 ôn thi lại và thi lại văn hóa (Ra đề cương cho HS ôn tập).
- Triển khai kế hoạch hè.

12. Tháng 7/2023

- Tổ chức Thi TN THPT (theo lịch của Bộ GDĐT), coi và chấm thi theo quyết định của Sở GD&ĐT.

- Xếp lớp cho học sinh khối 10 lên 11 và 11 lên 12.

- Xét kết quả TS 10 – HD đăng kí môn – xếp lớp

- Tổ chức du lịch hè cho GV-NV (nếu gv đk)

13. Tháng 8/2023

- Cán bộ, giáo viên học chính trị hè, tập huấn bồi dưỡng chuyên môn.

- Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới. Đặc biệt là chuẩn bị cho chương trình lớp 11, 10.

- Hướng dẫn xét ĐH, CĐ, TC.

C. CÁC CHỈ TIÊU THI ĐUA:

Theo Kế hoạch GD nhà trường năm học 2022-2023 (Kế hoạch số 147/KH-THPTLN, ngày 30/9/2022)

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Các cá nhân, tổ chuyên môn và các bộ phận có liên quan của nhà trường căn cứ vào Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện trong năm học 2022 - 2023. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời để BGH chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- HT; Phó HT;
- TTCM; HĐSP trường
- Công Đoàn; ĐTN; Hội CTĐ;
- Lưu: CM.

P.HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Mỹ Huệ

DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG